TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 11 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 94/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Thu H - sinh năm: 1997

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Bùi Duy T - sinh năm: 1994

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Thu H và anh Bùi Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống, hai bên đương sự thống nhất thừa nhận có 03 con chung tên là Bùi Võ Nhật L, sinh ngày 08/9/2015; Bùi Võ

Phương L, sinh ngày 10/01/2018 và Bùi Võ Quỳnh N, sinh ngày 22/3/2019. Sau khi ly hôn, hai bên đương sự thống nhất giao 03 con chung cho chị Võ Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Bùi Duy T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi 03 con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* kể từ tháng 11 năm 2025 cho đến khi 03 con chung lần lượt trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Chị Võ Thị Thu H phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn; anh Bùi Duy T phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên hai bên thống nhất thỏa thuận chị Võ Thị Thu H nộp thay anh Bùi Duy T tiền án phí nên chị Võ Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí để sung vào công quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000898 ngày 16/10/2025. Chị Võ Thị Thu H đã nộp đủ tiền án phí.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 3;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 3;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà